TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NINH KIỀU,** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 10/2018/QĐDS-ST
Ngày: 11/9/2018
V/v: Tuyên bố khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Với thành phần giải quyết việc dân sự:

+ Chủ tọa phiên họp: Ông **Văn Hứng** – Thẩm phán

+ Thư ký phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Ngọc Bích** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tham gia phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Bích Trâm** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 251/2017/TLST-VDS ngày 03 tháng 8 năm 2018 về yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, theo Quyết định mở phiên họp số: 704/2018/QĐXHST-VDS ngày 27 tháng 8 năm 2018.

1. *Người yêu cầu*: Ông **T**, sinh năm 1929.

Địa chỉ: đường L, phường P, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Đại diện theo ủy quyền: Bà **A**, sinh năm 1965 (Có mặt).

Địa chỉ: đường Q, phường B, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

2. *Người bị yêu cầu*: Bà **V**, sinh năm 1969 (Vắng mặt).

Địa chỉ: đường L, phường P, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà **K**, sinh năm 1964 (Có mặt).

Địa chỉ: đường Q, phường B, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

4. *Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết*: Yêu cầu Tòa án ra quyết định tuyên bố bà V có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều nhận định:

Theo đơn yêu cầu ngày 17/7/2018, ông T là cha ruột của bà V yêu cầu Tòa án tuyên bố bà V mất năng lực hành vi dân sự. Đồng thời, cử ông là người giám hộ cho bà V và bà K là người giám sát việc giám hộ. Tuy nhiên, qua kết quả giám định tâm thần của bà V thì ông T có đơn thay đổi yêu cầu giải quyết việc dân sự, yêu cầu tuyên bố bà V có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Tại phiên họp, đại diện theo ủy quyền của ông T vẫn giữ nguyên nôi dung theo đơn yêu cầu, tuyên bố bà V có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Đề nghị, cử ông T là người giám hộ cho bà V và bà K là người giám sát việc giám hộ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà K thống nhất với trình bày của đại diện người yêu cầu.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm: Việc chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán phụ trách giải quyết việc dân sự thực hiện đúng quy định pháp luật về phiên họp dân sự. Việc thu thập chứng cứ của Tòa án, việc cung cấp chứng cứ của đương sự đúng quy định của pháp luật. Về nội dung, đề nghị Tòa án áp dụng các Điều 48, Điều 49, Điều 51 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 376, Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu. Kiến nghị Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bà V cư trú cử người giám sát việc giám hộ theo yêu cầu của ông T.

Xét thấy, căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần số 175/2018/KLGĐTC ngày 22/8/2018 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ đã kết luận:

"- Về y học: Hiện tại đương sự có bệnh lý tâm thần: Chậm phát triển tâm thần mức độ trung bình (F71 – ICD10).

- Về năng lực: Hiện tại đương sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do bệnh lý tâm thần. Đương sự có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi". Như vậy, căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Bộ luật Dân sự năm 2015 yêu cầu tuyên bố bà V có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi của ông T là có cơ sở để chấp nhận.

Xét bà N là mẹ ruột bà V đã chết, ông T đủ các điều kiện của người giám hộ nên ông T sẽ là người giám hộ cho bà V theo quy định tại điểm d, khoản 1 Điều 47, Điều 48 và Điều 49 Bộ luật Dân sự năm 2015. Ông T có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 57, Điều 58 và khoản 2 Điều 59 Bộ luật Dân sự năm 2015. Mọi giao dịch liên quan đến tài sản của bà V sẽ do ông T thực hiện với tư cách đại diện theo pháp luật.

Đối với yêu cầu cử bà K là người giám sát việc giám hộ. Xét theo quy định tại Điều 51 Bộ luật Dân sự năm 2015 thì thuộc thẩm quyền giải quyết thuộc Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú của người được giám hộ. Vì vậy, đề nghị Ủy ban nhân dân phường P xem xét yêu cầu của bà K theo quy định của pháp luật.

Từ những phân tích nêu trên, Tòa án thống nhất theo quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp, chấp nhận yêu cầu của ông T.

QUYẾT ĐỊNH

- *Căn cứ*: Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 376 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Khoản 1 Điều 23, điểm d, khoản 1 Điều 47, Điều 48, Điều 49, Điều 51, Điều 57, Điều 58 và khoản 2 Điều 59 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệphí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi của ông T.

Tuyên bố: Bà V (Giới tính: Nữ), sinh năm 1969, Cư trú tại số đường L, phường P, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

2. Ông T là người giám hộ cho bà V.

3. Ông T có quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định của pháp luật. Mọi giao dịch liên quan đến tài sản của bà V sẽ do ông T thực hiện với tư cách đại diện theo pháp luật.

4. Đề nghị Ủy ban nhân dân phường P, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xem xét yêu cầu làm người giám sát giám hộ cho bà K.

5. Lệ phí xét việc dân sự: Ông T phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng ông T đã nộp theo biên lai thu số 001637 ngày 03 tháng 9 năm 2018 thành lệ phí phải nộp, ông T không phải nộp thêm.

6. Đương sự có quyền kháng cáo quyết định này trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.Ninh Kiều;
- Chi cục THADS Q. Ninh Kiều;
- TAND TP.Cần Thơ;
- UBND P.An Phú;
- Lưu hồ sơ.

Văn Hứng